

Số: /KH-SNN

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Phát huy ưu điểm, khắc phục các hạn chế, nâng cao điểm số đối với các Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh Kon Tum, về phê duyệt kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các hạn chế, nâng cao điểm số đối với các Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của đơn vị, các phòng chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm góp phần cải thiện, nâng cao điểm số Chỉ số cải cách hành chính của Sở.

- Tiếp tục phát huy những ưu điểm, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục các khuyết điểm, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2021, đồng thời đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian tới để từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao và nâng cao điểm số vị trí xếp hạng đối với Chỉ số cải cách hành chính năm 2022.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, thống nhất các nội dung cải cách hành chính; chủ động triển khai các giải pháp có tính khả thi cao để nâng cao điểm số trong các Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của đơn vị, của ngành.

- Quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến trong đội ngũ công chức, viên chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Gắn việc cải thiện điểm số và xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính là trách nhiệm của các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mỗi công chức, viên chức phải có trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao điểm số, xếp

hạng chỉ số cải cách hành chính của ngành và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở nêu để mất điểm chỉ số cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công tác.

II. PHÁT HUY ƯU ĐIỂM KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Tiếp tục xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, chỉ số Cải cách hành chính có điểm số được chấm đạt yêu cầu:

(1) Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật; (2) Cải cách thủ tục hành chính; (3) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; (4) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức; (5) Việc chấp hành các quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Lãnh đạo chỉ đạo: Giám đốc Sở.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. NỘI DUNG KHẮC PHỤC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính⁽¹⁾:

1.1. Nội dung giải pháp:

a) Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm đúng thời gian quy định; xác định đầy đủ các nhiệm vụ thuộc các nội dung, lĩnh vực cải cách hành chính và hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

b) Công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, sinh động, dễ hiểu phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị như đăng tin bài lên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tập huấn, tờ rơi, pa nô, xây dựng phóng sự,...

c) Có Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt/công nhận: Giao Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi, Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, Chi cục chăn nuôi thú y, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản, mỗi đơn vị đăng ký một (01) sáng kiến hoặc giải pháp mới có khả năng mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **chậm nhất ngày 25/4/2022** và hoàn thành Hồ sơ sáng kiến hoặc giải pháp mới trình Hội đồng sáng kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 20/5/2022** để Hội đồng xét, lựa chọn trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

d) Hoàn thành chất lượng, đúng hạn 100% nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Đối với các nhiệm vụ vì lý do khách quan chưa thể hoàn thành đúng thời gian quy định, trước ngày gần hết hạn phải có văn bản trình cấp thẩm quyền xin gia hạn.

⁽¹⁾ Đạt 15.7/23 điểm. Cụ thể: Thực hiện kế hoạch CCHC đạt 1.75/2.25 điểm; Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính đạt 0/3 điểm; Công tác tuyên truyền cải cách hành chính đạt 3.5/5.5 điểm; Việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao đạt 5.57/8 điểm.

1.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Phạm Xuân Khanh - Phó Giám đốc Sở.

- Đơn vị chủ trì, phối hợp:

+ *Nội dung giải pháp tại điểm a⁽²⁾ và điểm c⁽³⁾*: Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Sở, Hội đồng sáng kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét, lựa chọn sáng kiến hoặc giải pháp mới có khả năng mang lại hiệu quả thiết thực về công tác cải cách hành chính trình Giám đốc Sở phê duyệt công nhận trong quý II năm 2022.

+ *Nội dung giải pháp tại điểm b⁽⁴⁾*: Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở tham mưu, thực hiện đảm bảo nội dung, đạt chất lượng theo yêu cầu trong chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của Sở năm 2022⁽⁵⁾.

+ *Nội dung giải pháp tại điểm d⁽⁶⁾*: Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở tham mưu, thực hiện. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mỗi đơn vị chủ động triển khai thực đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về việc trễ hạn, dẫn đến mất điểm chỉ số cải cách hành chính của ngành (nếu có).

- Thời gian thực hiện: Quý II và Thường xuyên.

2. Cải cách thủ tục hành chính⁽⁷⁾:

2.1. Nội dung giải pháp:

- Ban hành kịp thời Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo quy định. Thực hiện công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC theo quy định, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, rút ngắn thời gian hoặc thành phần hồ sơ phù hợp với điều kiện thực tế khi giải quyết TTHC tại đơn vị.

- Công khai thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời theo quy định, 100% số thủ tục hành chính được công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở và bảng tin của đơn vị.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận được giải quyết đúng thời gian quy định.

- Thường xuyên theo dõi thao tác xử lý hồ sơ thuộc phạm vi quản lý trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin điện tử.

⁽²⁾ Tham mưu ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm.

⁽³⁾ Tổng hợp Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC.

⁽⁴⁾ Công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

⁽⁵⁾ Kế hoạch số 06/KH-SNN ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

⁽⁶⁾ Việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

⁽⁷⁾ Đạt 11.48/13 điểm. Cụ thể: Công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ đạt 3/3.5 điểm; Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đạt 4.48/5 điểm; Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị đạt 1/1.5 điểm.

- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện đúng quy định (nếu có).

2.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Phạm Xuân Khanh - Phó Giám đốc Sở.
- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các Chi cục trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước⁽⁸⁾:

3.1. Nội dung giải pháp:

Có Phương án bố trí luân chuyển cấp phó vượt so với quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ để bổ sung cho các đơn vị thuộc và trực thuộc đang thiếu cấp phó hoặc các đơn vị có công chức lãnh đạo về hưu.

3.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Nguyễn Tấn Liêm - Giám đốc Sở.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Trong vòng 3 năm kể từ ngày 26/3/2020⁽⁹⁾ theo điều khoản chuyển tiếp quy định tại Khoản 3, Điều 2, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Cải cách tài chính công⁽¹⁰⁾:

4.1. Nội dung giải pháp:

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ.

4.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Phạm Xuân Khanh - Phó Giám đốc Sở.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

⁽⁸⁾ Đạt 11/12 điểm: Bố trí số lượng cấp phó các đơn vị thuộc và trực thuộc chưa đảm theo quy định đạt 0/1 điểm.

⁽⁹⁾ Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, Về tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

⁽¹⁰⁾ Đạt 6/10 điểm: Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đạt 0/2 điểm; Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đạt 1/2 điểm; Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan hành chính nhà nước đạt 0/1 điểm.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5. Hiện đại hóa nền hành chính⁽¹¹⁾:

5.1. Nội dung giải pháp:

- Hằng năm ban hành kịp thời Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, đảm bảo hoàn thành các nội dung kế hoạch.

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các phần mềm văn phòng điện tử, quản lý, báo cáo, chữ ký số trên môi trường điện tử, tăng tỉ lệ sử dụng hộp thư điện tử công vụ.

- Đẩy mạnh việc cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý trên Trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngày càng hoàn thiện cả về nội dung, hình thức; thuận tiện trong việc tra cứu thông tin, tính tương tác với doanh nghiệp và người dân (*tối thiểu 02 tin bài/quý*);

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận các dịch vụ công; về tiện ích của dịch vụ bưu chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

- Trong năm thủ tục hành chính đã triển khai thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị có phát sinh ít nhất 01 hồ sơ tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

5.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Phạm Xuân Khanh - Phó Giám đốc Sở.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và các Chi cục trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6. Việc chấp hành quy chế văn hóa công sở, kỷ luật kỷ cương hành chính⁽¹²⁾:

5.1. Nội dung giải pháp:

Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho công chức, viên chức và người lao động nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Triển khai cho công chức, viên chức, người lao động xây dựng và thực hiện nghiêm bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thực hiện các Nghị quyết của Đảng gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề năm 2022.

⁽¹¹⁾ Đạt 10.5/15 điểm: Mức độ hoàn thành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm đạt 1.8/2 điểm; Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong năm đạt 6.7/8 điểm; Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 0/3 điểm.

⁽¹²⁾ Đạt 5/7 điểm: Tình hình cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật.

5.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Lãnh đạo chỉ đạo: Đ/c Nguyễn Tấn Liêm - Giám đốc Sở.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Kế hoạch này.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan của Kế hoạch này.

3. Giao Phòng Tổ chức cán bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng cơ quan đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua phòng Tổ chức cán bộ Sở) để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các hạn chế, nâng cao điểm số đối với các Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Lưu: VT, VP, KHTC, TCCB_(Ri Na).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Liêm